

Số: 25776/CT-TTHT
V/v trả lời chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2017

Kính gửi: Tổ chức PATH

(Địa chỉ : Phòng 1101-1102, Tầng 11, Tháp Hà Nội, Số 49 Hai Bà Trưng,
Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội. MST : 0101865578)

Trả lời công văn số 646 ngày 14/04/2017 của Tổ chức PATH (sau đây gọi tắt là đơn vị) hỏi về chính sách thuế TNCN, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ tiết đ khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân hướng dẫn thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công bao gồm:

“đ) Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức:

...”

- Căn cứ Điều 11 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế GTGT và thuế TNCN đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế TNCN quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế hướng dẫn về người nộp thuế:

“ Điều 11. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân (sau đây gọi là Thông tư số 111/2013/TT-BTC) như sau:

...

3. Sửa đổi, bổ sung tiết đ.2 điểm đ khoản 2 Điều 2

“đ.2) Khoản tiền do người sử dụng lao động mua bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm; mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện hoặc đóng góp Quỹ hưu trí tự nguyện cho người lao động.

Trường hợp người sử dụng lao động mua cho người lao động sản phẩm bảo hiểm không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm (kể cả trường hợp mua bảo hiểm của các doanh nghiệp bảo hiểm không thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam được phép bán bảo hiểm tại Việt Nam) thì khoản tiền phí mua sản phẩm bảo hiểm này không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động. Bảo hiểm không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm gồm các sản phẩm bảo hiểm như: bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tử kỳ (không bao gồm sản phẩm bảo hiểm tử kỳ có hoàn phí), ... mà người tham gia bảo hiểm không nhận được tiền phí tích lũy từ việc tham gia bảo hiểm, ngoài khoản tiền bảo hiểm hoặc bồi thường theo thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm do doanh nghiệp bảo hiểm trả."

Căn cứ các hướng dẫn trên, trường hợp đơn vị ký hợp đồng với một Công ty bảo hiểm được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt nam để mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn cho người lao động và thân nhân của người lao động (đây là loại hình bảo hiểm không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm) thì:

Khoản tiền phí mua bảo hiểm của đơn vị cho người lao động không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động.

Khoản tiền phí mua bảo hiểm của đơn vị cho thân nhân người lao động phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động để tính thuế TNCN theo quy định.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để đơn vị được biết và thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng kiểm tra thuế số 3;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). 16/3/

